**Toán**

**Bài 4: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG VỀ PHÂN SỐ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố và hoàn thiện các kĩ năng đọc, viết phân số; vận dụng tính chất cơ bản của phân số; so sánh, sắp xếp các phân số.

- Quy đồng được hai phân số trong trường hợp có hai mẫu số khác nhau.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**2. Năng lực chung:**

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, ....

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học, cẩn thận khi làm bài và yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, máy tính, ti vi….

- SGK, vở, bút, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |
| --- |
| **A. Hoạt động khởi động**  |
| - Khởi động qua trò chơi “Ghép thẻ” của **Bài 1.**a) Ghép các thẻ ghi phân số với thẻ hình vẽ có số phần đã tô màu tương ứng. GV khuyến khích HS giải thích vì sao lại ghép dược như vậy. b) Đọc các phân số vừa ghép và nêu tử số, mẫu số của mỗi phân số đó.- Nhận xét, tuyên dương.+ Qua trò chơi, các em được ôn tập nội dung gì ?- GVNX, giới thiệu bài. | - HS chơi trò chơi - HS chia sẻ ý kiến- HS lắng nghe, ghi bài |
| **B. Hoạt động luyện tập, thực hành** **\* Bài 2.** a. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở.- GV mời HS nêu kết quả.- GV mời HS nhận xét b. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở.- GV mời HS nêu kết quả.- GV mời HS nhận xét - GV hỏi: Em có nhận xét gì về mối quan hệ giữa phép chia và phân số?c. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở.- GV mời HS nêu kết quả.- GV mời HS nhận xét- GV hỏi: Để đưa một số tự nhiên bất kì về dạng phân số ta cần làm gì? **\*Bài 3**. a. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- Để tìm được phân số mới bằng phân số đã cho em cần làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV mời HS lên bảng trình bày cách làm.- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xétb. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- Để rút gọn phân số đã cho em cần làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV mời HS lên bảng trình bày cách làm.- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét**\* Bài 4.**- Gọi HS đọc yêu cầu.- Bài toán yêu cầu làm gì?- Em có nhận xét gì về cặp phân số đã cho?- Nêu cách quy đồng 2 PS khác mẫu số- G yêu cầu HS thực hiện quy đồng.- GV và HS nhận xét.  | - HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu viết và đọc PS- HS làm bài và trình bày kết quả :$\frac{42}{100}$: Bốn mươi hai phần một trăm.- HS nhận xét, chữa bài.- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu viết thương của phép chia dưới dạng PS.- HS làm bài và trình bày kết quả.b) 11 : 5 = $\frac{11}{5}$9 : 100 = $\frac{9}{100}$33 : 30 = $\frac{33}{30}$- HS nhận xét, chữa bài- HS chia sẻ.- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu viết các số tự nhiên thành PS.- HS làm bài và trình bày kết quả.* 301 = $\frac{301}{1}$ 12 = $\frac{12}{1}$
* 2 025  = $\frac{2025}{\begin{array}{c}1\\\end{array}}$

- HS nhận xét, chữa bài- HS chia sẻ.- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu tìm 2 PS bằng phân số đã cho- Ta tiến hành nhân cả tử và mẫu của phân số ban đầu với một số khác 0.- HS làm vởa) $\frac{5}{4}$ = $\frac{5}{4}$x$\frac{3}{3}$=$\frac{15}{12}; $ $\frac{5}{4}$ = $\frac{5}{4}$x$\frac{5}{5}$=$\frac{25}{20}$Hai phân số bằng phân số $\frac{5}{4}$ là $\frac{15}{12} và \frac{25}{20}$b) ) $\frac{9}{12}$ = $\frac{9}{12}:\frac{3}{3}$=$\frac{3}{4}; $ $\frac{9}{12}$ = $\frac{9}{12}$x$\frac{2}{2}$=$\frac{18}{24}$Hai phân số bằng phân số $\frac{9}{12}$ là $\frac{9}{12} và \frac{18}{24}$- HS nhận xét, chữa bài.- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu rút gọn PS- Ta tiến hành chia cả tử và mẫu của phân số ban đầu với một số khác 0.- HS làm vở$\frac{24}{32}$ = $\frac{24}{32}:\frac{8}{8}$=$\frac{3}{4}; $ $\frac{14}{35}$ = $\frac{14}{35}:\frac{7}{7}$=$\frac{2}{5}; $ $\frac{30}{25}$ = $\frac{30}{25}:\frac{5}{5}$=$\frac{6}{5}; $ $\frac{63}{36}$ = $\frac{63}{36}:\frac{9}{9}$=$\frac{7}{4}$ - HS nhận xét, chữa bài.- HS chia sẻ.- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu quy đồng 2 PS- Đây là 2 PS khác mẫu số, mẫu số này có thể chia hết cho mẫu số kia.- HS nêu cách quy đồng 2 PS khác mẫu.- HS làm bài.- HS lắng nghe, chữa bài. |
| **C. Hoạt động vận dụng** - Em hãy viết 1 PS và yêu cầu bạn bên cạnh tìm một PS mới bằng PS mà em đã đưa ra. | - HS thực hiện- HS lắng nghe  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY(nếu có):**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………